

CÔNG TY TNHH BK INNOVATION
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BK INNOVATION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3702865916

3. Ngày thành lập: 31/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 48, đường D4, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn trang thiết bị y tế ; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự , khẩu trang	4649
3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội thất, ngoại thất công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện; Khảo sát xây dựng; Tư vấn giám sát thi công hạ tầng, công nghiệp, dân dụng; Tư vấn đấu thầu, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lập dự án đầu tư, lập dự toán công trình xây dựng	7110
4.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế đồ họa (trừ thiết kế công trình xây dựng); Thiết kế trang website; Hoạt động trang trí nội, ngoại thất (trừ thiết kế công trình)	7410
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Phá dỡ	4311
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
17.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
23.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	0210
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng; Bán buôn kim khí điện máy; Bán buôn sản phẩm gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	4663
25.	Quảng cáo	7310
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (trừ môi giới bất động sản).	4610

35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Khai thác gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	0220
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn bê tông tươi, bê tông đúc sẵn	4669
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).	5210
46.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng trang trí nội thất, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
47.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
49.	Xây dựng công trình điện	4221

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*